

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45 /2021/HS-ST

Ngày 14 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Phương

Bà Lê Thị Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B : Ông Trịnh Đình H - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T; có mặt.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42 /2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1981 tại: xã X, huyện T, tỉnh T;

Nơi ĐKKHKT: thôn Q , xã X, huyện T, T

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12

Con ông: Nguyễn Văn H và bà Lê Thị N

Gia đình có sáu người con, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Hiện tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, Tổ công tác Công an xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Quảng Ích 1, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân phát hiện Nguyễn Văn Bình (sinh năm 1981; trú tại thôn Quảng Ích 1, xã Xuân thiên, huyện Thọ Xuân) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi quần sau bên trái của Nguyễn Văn B đang mặc có 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, B khai nhận là ma túy, loại hêrôin. Công an xã X đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong một phong bì ký hiệu M. Ngoài ra, còn thu giữ của Bình 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, 01 ống xilanh nhựa và 01 lọ dung dịch novocain 3%. Công an xã X đã tiến hành lấy lời khai của B và chuyển toàn bộ hồ sơ kèm theo vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để xử lý theo quy định. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bình không thu giữ gì thêm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T giám định về ma túy đối với tang vật đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1398/PC09 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,235g (không phẩy hai ba năm gam), loại: Heroine .

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận bản thân nghiện ma túy (heroine) từ năm 2002 nên thường mua ma túy để sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sáng ngày 13 tháng 4 năm 2021, Bình mang theo 01 lọ novocain và 01 bơm kim tiêm đến ven đê sông Chu đoạn cầu phao Xuân T– Thọ D tìm gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ làm nghề chài lưới trên sông Chu hỏi mua được 01 (một) gói nhỏ heroine với giá 100.000^d (một trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, B đang đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Đối với người đàn ông làm nghề chài lưới trên sông Chu đã bán ma túy cho Nguyễn Văn B, do không có tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, quản lý, xử lý đồ vật, vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 đã thu giữ khi bắt quả tang B, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên B mượn của mẹ là Lê Thị N. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nam.

- Số ma túy (0,213 gam heroine) còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T niêm phong trong phong bì dán kín, 01 lọ dung dịch novocain 3% và 01 ống xi lanh nhựa chưa qua sử dụng hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTX ngày 10/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và số ma túy còn lại sau giám định (01 phong bì dán kín trích mẫu sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa, chưa qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh chứa dung dịch Novocain 3% (nước cất).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B có ý kiến: Đồng với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: về nguyên nhân, động cơ mục đích của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng; về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo; về nhận thức pháp luật của bị cáo; và các tính tiết giảm nhẹ gồm: bị cáo thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 6giờ 45 phút, ngày 13/4/2021 Nguyễn Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,235g(không phải hai ba năm) gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cá nhân, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất B trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Tình hình tội phạm về ma túy hiện nay đang diễn biến phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt; tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thức được mức độ sai trái của hành vi bản thân gây ra, nhưng do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà sống buông thả, đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo B chưa phạm tội lần nào, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo đã bị tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo B là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,213g heroine còn lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa, chưa qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh chứa dung dịch Novocain 3% (nước cất).

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Bị cáo B khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông làm nghề chài lưới trên sông Chu với giá 100.000 đồng; tuy nhiên quá trình điều tra người đàn ông đã bán ma túy cho B nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,213g Heroine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành; 01 bom kim tiêm bằng nhựa, chưa qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh chứa dung dịch Novocain 3% (nước cất).

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 55 ngày 16/6/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Hồng Đức

